

Số: **274**QĐ-UBDT

Hà Nội, ngày **27** tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021
của Ủy ban Dân tộc (đợt 2)**

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1953/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Công văn số 2886/BTC-HCSN ngày 22/3/2021 của Bộ Tài chính về việc kiểm tra, rà soát phương án phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Ủy ban Dân tộc (lần 2);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Ủy ban Dân tộc (đợt 2) theo biểu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 được giao, Thủ trưởng đơn vị dự toán chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị dự toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu VT, KHTC (05). **6**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



ỦY BAN DÂN TỘC

Chương: 083

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2021 - ĐỢT 2**

(Kèm theo Quyết định số **279** /QĐ-UBND ngày **26** tháng 4 năm 2021
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

ĐVT: 1.000 đồng

ST T	Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
			Văn phòng Ủy ban	Học viện Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
A	B	I	2	3	8
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	119.550.000	8.850.000	700.000	110.000.000
1	Chi quản lý hành chính	250.000	250.000	0	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	250.000	250.000		
2	Nghiên cứu khoa học	7.800.000	7.800.000	0	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	7.800.000	7.800.000	0	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	7.800.000	7.800.000		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0			
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0		0	
5	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	1.500.000	800.000	700.000	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0		
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.500.000	800.000	700.000	
6.	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	110.000.000	0	0	110.000.000
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0	0		
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	110.000.000			110.000.000
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN		1058960	1059147	3027945
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch		0012	0012	0003